

Tác giả: ĐỨC DALAI LAMA đời thứ 14

THẮP SÁNG BA BẬC TÍN TÂM

Lời Tụng Tôn Kính Mười Bảy Vị Đại Hiền Thánh
Cựu Học Viện Na Lan Đà

“The Illuminating of the Three [Kinds] of Faith”
**A PRAYER TO THE 17 GREAT PANDITS
OF THE GLORIOUS NALANDA**



Anh dịch: Venerable Lhakdor
Việt dịch: Hồng Như Thubten Munsel

1. [*Buddha Sakyamuni*]

Trước đấng chúa tể
Của khắp chư thiên,
Đản sinh từ lòng
Đại bi thương xót
Tất cả chúng sinh,
Trở thành nơi chốn
Chở che tối thượng,
Với hạnh xả bỏ
Cùng hạnh thành tựu
Tròn đầy viên mãn,
Thuyết pháp duyên khởi
Phổ độ chúng sinh.
Trước đức Mâu Ni
Đại hùng đại lực
Như ánh mặt trời
Đệ tử kính xin
Cúi đầu đánh lễ.

2. [*Nāgārjuna*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Tôn giả Long Thọ.
Đúng như lời Phật
Đã từng tiên đoán.
Ngài chính là bậc
Tổ sư khai mở
Đường tu tối hảo
Đại thừa Trung Đạo.
Dựa vào lý lẽ
Thâm sâu vi diệu
Của thuyết duyên khởi
Ngài khéo minh giải
Ý nghĩa tánh như
Thoát mọi cực đoan,
Đúng như ý thật
Của đấng Phật Mẫu.

3. [*Bodhisattva Āryadeva*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Bồ Tát Thánh Thiên
Là đại đệ tử
[Của đức Long Thọ],
Trí tuệ, thành tựu
Không ai sánh bằng
Ngài đã vượt qua
Biển rộng giáo lý
Nội điển, ngoại điển;
Hạt ngọc vương đỉnh
Trong số tất cả
Những bậc truyền thừa
Giáo pháp Long Thọ.

4. [*Buddhapālita*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Tôn đức Phật Hộ
Là người minh giải
Ý nghĩa cứu cánh
Của thuyết duyên khởi
Đúng với ý thật
Của bậc Thánh Giả
Về điểm tinh yếu
Của pháp thâm thâm,
[Tất cả các pháp]
Chỉ là giả danh.

5. [*Ācārya Bhāvaviveka*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
A-xà -lê Thanh Biện,
Là người khai mở
Hệ thống triết lý
Phủ nhận tất cả
Thái độ cực đoan

Như là chấp vào
 Pháp sinh thật có
 Và cũng chấp nhận
 Có nhận thức chung
 Giữa cái biết đúng
 Cùng với ngoại cảnh

6. [*Candrakīrti*]

Đệ tử cúi xin
 Ghi nhớ trong tâm
 Đại sư Nguyệt Xứng
 Ngài khéo hoằng dương
 Trọn vẹn con đường
 Hiền kinh mật kinh,
 Khéo léo giải thích
 Giáo pháp Trung Đạo
 Thâm sâu quảng đại,
 Tất cả chỉ tùy
 Theo duyên mà hiện
 Dựa vào tướng hiện
 Cùng với tánh không
 Loại bỏ cực đoan
 Chấp thường, chấp đoạn.

7. [*Bodhisattva Śāntideva*]

Đệ tử cúi xin
 Ghi nhớ trong tâm
 Bồ tát Tịch Thiên,
 Ngài vì tất cả
 Đệ tử hữu duyên
 Vận dụng phương tiện
 Lý luận phong phú
 Đến từ hai dòng
 Giáo lý thâm, quảng
 Khéo léo thuyết giảng
 Đường tu nhiệm mầu
 Của tâm Đại Bi.

8. [*Śāntaraksita*]

Đệ tử cúi xin
 Ghi nhớ trong tâm
 Bậc đại phương trượng
 Viện Na lan đà:
 Thiện Hải Tịch Hộ
 Ngài mở đường vào
 Tánh không Trung Đạo
 Thuận theo căn cơ
 Của chúng đệ tử,
 Khéo léo lý giải
 Luận lý Trung Đạo
 Cùng với Lượng Học,
 Ngài cũng gieo trồng
 Giáo pháp của Phật
 Nơi vùng Xứ Tuyệt.

9. [*Kamalaśīla*]

Đệ tử cúi xin
 Ghi nhớ trong tâm
 Đức Liên Hoa Giới,
 Dựa theo hiền kinh
 Cùng với mật kinh,
 Ngài tận tường dạy
 Trình tự tu thiền
 Tri kiến Trung Đạo,
 Thoát mọi cực đoan,
 Cùng với pháp tu
 Kết hợp chỉ quán,
 Và khéo minh giải
 Không chút sai lầm
 Giáo pháp của Phật
 Nơi vùng Xứ Tuyệt

10. [*Asanga*]

Đệ tử cúi xin
 Ghi nhớ trong tâm

Tôn đức Vô trước,
Được Phật Di Lạc
Giữ gìn chớ che,
Ngài khéo hoằng dương
Kinh luận đại thừa
Vén mở đường tu
Phương Tiện Quảng Đại,
Thấp sáng con đường
Tông phái Duy Thức.
Đúng như lời Phật
Đã từng tiên tri.

11. [*Ācārya Vasubhandu*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
A-Xà-Lê Thế Thân.
Là người giữ gìn
Hệ hai tánh không
Nằm trong “Bảy Luận
A-Tì-Đạt-Ma”,
Minh giải toàn bộ
Hệ thống giáo lý
Tì bà xa bộ
Và Kinh lượng bộ
Cùng với Duy thức,
Học giả lỗi lạc
Nổi danh là đáng
Giác ngộ thứ hai.

12. [*Dignāga*],

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Tôn đức Trần Na,
Là bậc luận sư
Giúp cho chúng ta
Khai mở mắt nhìn
Phân tích sáng suốt
Bằng cách mở ra

Hàng trăm cánh cửa
Nhận thức đúng đắn
Vén mở con đường
Thâm nhập kinh điển
Dựa vào nền tảng
Lý luận tự nhiên

13. [*Dharmakīrti*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Tôn đức Pháp Xứng,
Là người tường tận
Quán chiếu mọi điểm
Tinh yếu nằm trong
Hệ thống lượng học,
Trong, ngoài Phật giáo,
Mang lại niềm tin
Xác quyết ở nơi
Hai pháp quảng, thâm
Của Kinh Lượng Bộ
Và Duy Thức Tông,
Khéo léo giải thích
Lối đi nhiệm mầu
Của Pháp Phật dạy.

14. [*Vimuktisena*],

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Đức Giải Thoát Quân,
Là người thấp lên
Ngọn đèn soi sáng
Ý nghĩa của luận
Hiện Quán Trang Nghiêm
Thuận theo Trung Đạo
Thoát mọi cực đoan
Chấp thường, chấp đoạn,
Soi sáng ý nghĩa
Tuệ Ba La Mật

Truyền từ hai vị
Vô Trước - Thế Thân.

15. [*Haribhadra*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Đức Sư Tử Hiền
Là người minh giải
Nghĩa tam Phật Mẫu,
Kinh điển Bát Nhã
Ba La Mật Đa,
Theo đúng như lời
Khai thị của đức
Di Lạc Từ Tôn,
Và cũng là người
Phật từng tiên tri
Là sẽ tận tường
Giảng nghĩa Phật mẫu

16. [*Gunaprabha*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Tôn đức Đức Quang
Là người cực kỳ
An định, thông tuệ;
Thâu nhiếp tinh túy
Luật tạng phong phú
Hàng trăm ngàn chương,
Thuận theo truyền thống
Nhất Thiết Hữu Bộ
Giải thích trọn vẹn
Đường tu Thanh Văn
Tận tường, chính xác.

17. [*Sākyaprabha*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Đức Thích Ca Quang

Vị thầy tuyệt hảo
Hộ trì Luật tạng,
Thấu triệt kho tàng
Tánh đức quý giá
Của Giới Định Tuệ,
Tận tường giải thích
Kinh điển quảng đại
Để cho giáo pháp
Luật học trong sáng
Hưng thịnh lâu dài

18. [*Jowo Atīsa*]

Đệ tử cúi xin
Ghi nhớ trong tâm
Đức A-ti-sa
Pháp vương từ hòa
Đã giúp Phật Pháp
Phát triển hưng thịnh
Nơi vùng Xứ Tuyết,
Đúc kết Phật Pháp
Thâm sâu, quảng đại,
Thành một đường tu
Phù hợp cho cả
Ba loại căn cơ.

19. Đệ tử kính dâng
Lời khấn nguyện này
Vớ trọn lòng tin
Tròn đầy trong sáng
Đến các bậc thầy
Cao cả tuyệt hảo
Là ngọc quý của
Toàn cõi Diêm phù,
Là nguồn Chánh Pháp
Nhiệm màu, tuyệt diệu,
Nguyện xin chư vị
Hộ niệm gia trì
Cho tâm thức con

Chín mùi thuần thực
Đạt quả giải thoát.

20. Hiểu được ý nghĩa
Của hai chân lý,
Là chân tánh của
Hết thấy sự vật,
Nhờ vào tứ đế
Mà xác quyết được
Mình làm thế nào
Trầm luân lưu lạc
Và phải làm sao
Giải thoát luân hồi.
Dựa vào nền tảng
Nhận thức đúng đắn,
Nguyện con có được
Lòng tin vững chắc
Nơi Phật Pháp Tăng.
Nguyện chư tôn đức
Gia trì hộ niệm,
Cho con vững vàng
Vun trồng gốc rễ
Đường tu giải thoát.

21. Nguyện chư tôn đức
Gia trì hộ niệm,
Cho con phát tâm
Bồ đề viên mãn,
Tâm này bất rã
Từ tâm buông xả
- Là chí nguyện muốn
Giải thoát luân hồi
Tận diệt khổ đau
Cùng nhân tạo khổ -
Và cũng bất rã
Từ tâm đại bi
- Là chí nguyện muốn

Che chở chúng sinh
Trôi lạc luân hồi.

22. Nguyện xin chư vị
Gia trì hộ niệm
Cho con dễ dàng
Mau chóng có được
Lòng tin xác quyết
Nơi pháp thậm thâm
Của mọi đường tu
Tuệ Ba la Mật
Cùng Kim Cang Thừa
Nhờ văn, tư, tu
Luận văn của các
Đạo sư tiên phong.

23. Trong mọi đời kiếp
Nguyện con luôn được
Tái sinh làm người
Bao gồm đầy đủ
Ba môn vô lậu
Nói theo gót chân
Các bậc tiên phong,
Hộ trì, hoằng dương
Chánh Pháp Phật dạy
Bao gồm ngôn từ
Cùng với chứng ngộ,
Bằng hai phương tiện
Thuyết giảng, hành trì.

24. Nguyện cho tất cả
Đoàn thể Phật giáo,
Đầy ấp thánh giả
Hành giả cao cả,
Dành trọn thời gian,
Lắng nghe, tư duy
Diễn giải, hành trì
Từ bỏ hoàn toàn

Lôi sông bất xứng.
 Nguyên cho mặt đất
 Trong cõi thế này
 Trang nghiêm như vậy.

25. Nhờ năng lực này
 Nguyên con tinh tấn
 Vượt qua tất cả
 Mọi con đường tu,
 Mọi địa thành tựu
 Thuộc về Hiền tông
 Cũng như Mật tông,
 Sớm đạt địa vị
 Thế tôn toàn giác,
 Nhờ đó, cả hai
 Mục tiêu cứu cánh
 Tự nhiên viên thành.
 Lúc ấy không gian
 Nếu chưa cùng tận,
 Nguyên con còn vẫn
 Phụng sự chúng sinh.



Đối với giáo pháp thâm sâu và quảng đại của đức Phật Thế Tôn Chánh Đẳng Giác, các vị thánh giả Xứ Ấn, như có nói ở trên, đã từng soạn tác cả một kho tàng luận giải tuyệt hảo, có khả năng khai mở mắt tuệ của những ai có trí tâm tư. Hơn 2550 năm trôi qua, giáo pháp Phật dạy về văn, tư và tu vẫn còn lưu truyền tại thế, không thất thoát hư hao. Xin nguyện khắc ghi tâm lòng từ bi vô lượng của chư đạo sư tuyệt hảo vô song, nguyện noi theo gót chân các ngài với tín tâm tròn đầy vững chắc.

Nhìn lại thế giới ngày nay, mọi lãnh vực khoa học kỹ thuật đều tiến bộ vượt bậc, nhưng tâm trí con người luôn bị

xáo trộn với lăm nõi bất an trong đời sống đầy âu lo bận rộn, vì vậy, là người noi theo bước chân Phật, chúng ta cần tìm hiểu cho tận tường giáo Phật dạy, dựa vào đó xây dựng chánh tín. Phải vận dụng trí tuệ không thiên vị, quán chiếu phân tích kỹ lưỡng để nắm vững cơ sở của tín tâm, thẳng thắn truy xét những điểm hoài nghi.

Tín tâm cần được phát triển dựa vào nền tảng của trí tuệ và lý luận, vì vậy kho tàng luận giải về đường tu quảng thâm của tám vị hiền thánh, thường gọi là "Sáu Bảo Trang" và "Hai Tôn Giả", cùng các ngài Phật Hộ, Giải Thoát Quân cùng nhiều bậc tôn đức khác là điều không thể thiếu. Vì hiểu như vậy nên tôi khởi ước nguyện muốn nhờ người vẽ lại bức tranh của Sáu Bảo Trang, Hai Tôn Giả, thêm vào chín vị đạo sư, tổng cộng là mười bảy vị hiền thánh Học viện Na-lan-đà.

Đồng thời cũng mang ước nguyện soạn tác một bài tụng để bày tỏ tâm lòng tôn kính sâu xa của tôi đối với các bậc thầy cao trọng, ước nguyện này cũng được một số đạo hữu hoan hỉ khuyến khích. Do duyên khởi như vậy mà tôi, tỳ kheo Tenzin Gyatso, đệ tử hạng bét nhưng có lòng tin trong sáng vững chắc nơi các bộ luận của các thầy, vua của hàng học giả, đã viết nên bài tụng này với tựa đề Thập Sáng Ba Bạc Tín Tâm: Lời Tụng Tôn Kính Mười Bảy Vị Hiền Giả Cựu Học Viện Na Lan Đà, vào năm 2545 Phật lịch, nhằm ngày mùng một, tháng mười một, năm Rắn Sắt hệ thứ 17 Tạng lịch, tương đương với ngày 15 tháng 12 năm 2001 dương lịch, tại Thekchen Choeling, Dharamsala, thuộc huyện Kangra, tỉnh Himachal nước Ấn Độ.

Với lời nguyện hòa bình.

“Illuminating the Three Faiths”

Prayer to the Seventeen Great Panditas of Glorious Nālandā



1. The God of Gods, arisen from the compassionate wish to benefit wandering beings,
Has attained transcendent protection, abandonment and realization,
And liberates sentient beings through teaching dependent arising.
I bow my head to you, the Conqueror, Sun among Teachers.
2. I call to mind esteemed Nagarjuna, who, as prophesied, introduced
The Madhyamaka system, the excellent path, and who was skilled in clarifying
The meaning of suchness, free of extremes, the intention of the Mother of the
Conquerors,
Through the profound logical presentation of dependent arising.
3. I call to mind the bodhisattva Aryadeva,
His principal spiritual son, peerlessly learned and accomplished,
Who traversed the ocean of Buddhist and other philosophical systems,
Who is the glorious crowning jewel amongst all the holders of Nagarjuna's
teachings.
4. I call to mind esteemed Buddhapalita,
Who clarified the ultimate meaning of dependent arising, the thought of the
Superior,
The essential point of the profound, (existence as) mere designation and name
And who has ascended to the utmost state of accomplishment.
5. I call to mind Acharya Bhavaviveka,
Who introduced a philosophical system
That refuted such extremes as truly existent production
And accepted the shared perception of valid cognizers and external objects.
6. I call to mind Chandrakirti, who promulgated the complete path of the Sutras
and Tantras,
Who was skilled in expounding the profound and vast Middle Way system,
In which appearance and emptiness eliminate the two extremes
Through dependent arising and the merely conditional (nature of things).
7. I call to mind the bodhisattva Shantideva,
Who was skilled in teaching the host of fortunate disciples
The truly marvelous path of great compassion

With the versatile means and reasons of the profound and the vast.

8. I call to mind the great abbot Shantarakshita,
Who introduced the Middle Way to suit the disciples' mental dispositions,
Was well versed in expounding the rationale of the Middle Way and valid
cognition,
And disseminated the teaching of the Conqueror in the Land of Snows.

9. I call to mind esteemed Kamalashila,
Who thoroughly explained how to meditate systematically on the Middle Way
thought free from extremes,
And the union of meditative quiescence and special insight according to the Sutras
and Tantras,
And flawlessly clarified the Conqueror's doctrine in the Land of Snows.

10. I call to mind esteemed Asanga,
Who Maitreya inspired and looked after,
Who was adept in disseminating all the Mahayana sets of discourses,
Who revealed the vast path and as prophesied, blazed the trail of the Mind Only
system.

11. I call to mind esteemed Acharya Vasubhandu
Who, by maintaining the doubly empty system of the "Seven Treatises of
Abhidharma,"
Clarified the philosophical theories of the Vaibhashikas, Sautrantikas and
Vijnavadas,
The foremost sage, renowned as a second Omniscient One.

12. I call to mind esteemed Dignaga,
The logician who gave us the discerning eye of fine discrimination
By thoroughly opening a hundred epistemological doors
To reveal the system of Buddha's scriptures through the power of natural logic.

13. I call to mind esteemed Dharmakirti,
Who fathomed the vital points of Buddhist and others' systems of knowledge,
Granting conviction in the vast and profound paths of the Sautrantika and
Chittamatra,
And who was adept in expounding the marvelous ways of the Dharma.

14. I call to mind esteemed Vimuktisena,
Who lit the lamp illuminating the meaning of the Ornament (of Clear Realization)
In accordance with the Middle Way system, free from the extremes of existence
and non-existence,
The meaning of the Perfection of Wisdom as it came from the Asanga brothers.

15. I call to mind esteemed Haribhadra,
Who clarified the three Mothers, the supreme Perfection of Wisdom scriptures,
In line with Maitreyanath's pith instructions,
And who the Conqueror prophesied would expound the meaning of the Mother.

16. I call to mind esteemed Gunaprabha, excelling in stability and learning,
Who integrated the intentions of a hundred thousand categories of Vinaya,
And in accordance with the Mulasarvastivadin system
Thoroughly and unmistakably explained individual liberation.

17. I call to mind esteemed Shakyaprabha, the ideal Vinaya holder,
Master of the treasure of the three precepts' qualities,
Who, in order to ensure the longevity of the flawless Vinaya teaching,
Thoroughly explained what the vast scriptures meant.

18. I call to mind Jowo Atisha,
The kind lord who caused the Conqueror's teaching to flourish in the Land of
Snows,
Who expounded in the paths of the three individuals
The doctrines of the vast and profound that are the complete teaching of the
Conqueror.

19. Making such invocations with an unflinchingly pure mind
To these exceedingly fine sages, who are the ornaments for the world
And the source of stupendous, elegant teachings,
May I be blessed that I may mature my mindstream and achieve liberation.

20. By understanding the meaning of the two truths, the way things exist,
We ascertain through the four truths how we arrive in and how we leave the cycle
of existence. Engendered by valid cognition our faith in the three refuges will be
firm. May I be blessed to establish the root of the path to liberation.

21. May I be blessed to perfect an uncontrived awakening mind of bodhichitta
Which is rooted in renunciation-the aspiration for liberation and
The total purification of suffering and its source-
And that boundless compassion that wishes to protect wandering beings.

22. May I be blessed to be able to develop a quick and easy conviction
About the profound paths of all the paths of the Perfection of Wisdom and the
Vajrayana
By listening to, contemplating and meditating
On the meaning of the commentaries of the great pioneers.

23. May I, in life after life, obtain the good basis (of a human life) possessing the
three precepts
And contribute to the doctrine as the great pioneers did,
With respect to upholding and propagating
The words and insights of the teachings through explanation and practice.

24. May all religious assemblies be filled with noble sages and practitioners
Passing their time in hearing, contemplation and explanation
And having totally given up wrong livelihood,
May the ground of this great world be adorned in this way.

25. By such power may all the grounds and paths of the Sutras and Tantras be traversed

And by quickly achieving the state of an Omniscient Conqueror,
Spontaneously fulfilling the two purposes,
May I work for sentient beings as long as space remains.



Concerning the teachings of the profound and vast given by the Fully Enlightened Supramundane Victor, the Buddha, the foremost sages of the Holy Land of India have, as mentioned above, composed numerous excellent, meaningful texts that can open the eyes of those possessing fine discriminative awareness. During this time more than two thousand five hundred years have passed, but still those teachings (dealing with) hearing, contemplation and meditation survive undiminished. Therefore, I recollect the kindness of those who were the cream of sages and aspire to follow them with unflinching faith.

At the present time, when in the ordinary world there is great advancement in the fields of science and technology, but we are also distracted by the hustle and bustle of our busy lives, it is extremely important that those of us who follow the Buddha should have faith based on knowledge of his teaching. Therefore, we should examine the reasons for it with an unbiased and inquisitive mind, analyzing them closely. If we are to develop faith supported by an understanding of the reasons, these excellent texts concerning the profound and vast by such renowned masters among the Six Ornaments and Two Supremes as Buddhapalita and Arya Vimuktisena are indispensable. With this in mind I have had a new thangka composed, depicting the seventeen sagely adepts of Nalanda. This collection was achieved by adding nine teachers to the existing way of depicting the Six Ornaments and Two Supremes.

Consequently, I developed an urge to compose an invocation with whole-hearted respect for each of these supreme sages and some of my aspiring Dharma friends encouraged it. This is how it came about that I, the Shakya Bhikshu, Tenzin Gyatso, who am placed in the back row of those studying the works of these sages, have composed this text "Illuminating the Threefold Faith"-an invocation of the seventeen great and renowned sages of Nalanda-having developed unfeigned conviction in the superb works of these sublime masters.

It was completed at Thekchen Choeling, Dharamsala, Kangra District, Himachal Pradesh, India on the 1st day of the 11th month of the Iron Snake Year in the seventeenth Tibetan rabjung, corresponding to 15th December, 2001 of the western calendar, 2545 years, according to the Theravada system, after the Buddha's passed away.

May Peace Prevail.

Translated by Ven. Lhakdor and edited by Jeremy Russell in Dharamsala, 26 February, 2002
http://www.thubtenchodron.org/PrayersAndPractices/illuminating_the_threefold_faith.html



Thư Viện Nalanda
Vietnamese Nalanda Library
<http://nalanda.batnha.org>